



- ♦ **Xây dựng thang đo đánh giá năng lực phát triển chương trình nhà trường phổ thông**
- ♦ **Sử dụng kỹ thuật mảnh ghép trong dạy học Học phần đại số sơ cấp và thực hành giải toán ở trường cao đẳng sư phạm**
- ♦ **Xây dựng chủ đề tích hợp các môn Khoa học tự nhiên nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức hóa học vào thực tiễn cho học sinh trung học cơ sở**

Tổng biên tập

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

Phó Tổng biên tập

PHẠM MINH CHÍ

Hội đồng biên tập

GS. TSKH TRẦN VĂN NHUNG

Mr. DANNY GAUCH

TS. LÊ HOÀNG HẢO

GS. TS. VŨ DŨNG

GS. TS. NGUYỄN XUÂN LẠC

GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

GS. TS. PHAN VĂN KHA

PGS. TS. NGUYỄN XUÂN THỨC

TS. CHU MẠNH NGUYỄN

GS. TS. PHẠM HỒNG QUANG

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

GS. TS. THÁI VĂN THÀNH

PGS. TS. Đại tá MAI VĂN HÓA

PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ

TS. TRẦN ĐÌNH CHÂU

PGS. TS. BÙI VĂN HỒNG

PGS. TS. DƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN

PGS. TS. THÁI THẾ HÙNG

PGS. TS. LÊ VĂN GIÁO

PGS. TS. LÊ KHÁNH TUẤN

Tòa soạn

Phòng 606, nhà A, số 73 Nguyễn Chí Thanh

Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.36658762

Fax: 024.36658761

Email: tapchitbgd@yahoo.com.vn

Văn phòng giao dịch

Tại TP. Hồ Chí Minh, số 58, đường 6,

khu phố 2, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức,

TP. HCM. ĐT: 0916682685

Tài khoản: 1501 201 018 193

Ngân hàng NN&PTNT Hà Nội

PGD Hai Bà Trưng

Giấy phép xuất bản:

Số 357/GP-BTTTT Ngày 15/12/2014

của Bộ Thông tin và Truyền thông

Thiết kế và Chế bản:

Minh Thu

In tại XN In Lao động Xã hội CN Công ty

TNHH MTV NXB Lao động Xã hội.

Giá: 29.000đ (Hai mươi chín nghìn đồng)**MỤC LỤC****NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG****Phan Lê Na, Phạm Thị Thu Hiền:** Phát triển chương trình đào tạo giáo viên Tin học theo hướng tiếp cận năng lực tại Trường Đại học Vinh. 1**Dương Thị Như Nguyệt:** Các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh trung học phổ thông. 4**Phạm Ngọc Long:** Xây dựng thang đo đánh giá năng lực phát triển chương trình nhà trường phổ thông. 7**Trần Văn Ba:** Các nghiên cứu về quản lý đánh giá năng lực dạy học của giáo viên trung học phổ thông trong bối cảnh đổi mới giáo dục. 9**Nguyễn Thị Bích Liên:** Thực trạng bồi dưỡng các yếu tố của năng lực sư phạm cho sinh viên Trường Đại học Giáo dục thông qua làm khóa luận tốt nghiệp. 12**Nguyễn Viết Dương, Nguyễn Hồng Quân:** Sử dụng phần mềm Online integral calculator hỗ trợ dạy học chương Phép tính tích phân trong học phần Toán giải tích cho sinh viên đại học. 15**Hoàng Thị Thu Hiền:** Sử dụng kỹ thuật mảnh ghép trong dạy học học phần Đại số sơ cấp và Thực hành giải toán ở trường cao đẳng sư phạm. 18**Trần Kim Hương:** Tổ chức dạy học theo nhóm trong giảng dạy học phần Phân tích thiết kế hệ thống thông tin. 21**Trần Thị Ngọc Ánh, Lê Thanh Huy:** Bồi dưỡng năng lực sáng tạo khoa học kỹ thuật cho học sinh thông qua tổ chức hoạt động ngoại khóa môn Vật lý. 24**Tô Kim Thi, Lý Huy Hoàng:** Xây dựng chủ đề tích hợp các môn Khoa học tự nhiên nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức hóa học vào thực tiễn cho học sinh trung học cơ sở. 26**Phan Minh Nhật, Nguyễn Huỳnh Minh Thông, Trần Thị Ngọc Anh:** Xây dựng tình huống có vấn đề gắn với thực tiễn trong dạy học phần Hidrocacbon no hóa học hữu cơ lớp 11. 29**Dương Tú Anh:** Phương pháp ra đề kiểm tra và đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh trong môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông chuyên. 32**Phạm Thị Liên:** Định hướng cho học sinh tiếp cận tác phẩm "Người trong bao". Ngữ văn lớp 11 trong giờ ngoại khóa. 35**Trần Thị Hải Lê:** Phát triển năng lực hợp tác cho học sinh thông qua dạy học theo dự án trong môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông. 35**Lê Thị Thu Nga:** Xây dựng quy trình rèn luyện kỹ năng dạy học lịch sử cho sinh viên ngành Sư phạm Văn - Sử ở Trường Đại học Tân Trào. 40**Tạ Thị Kim Ngân:** Đổi mới phương pháp dạy học đồng Anh theo học chế tín chỉ và khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu tại một số trường đại học. 43**Nguyễn Minh Huệ:** Tạo hứng thú cho sinh viên không chuyên trong Anh ngữ - Tiếng anh. 47**Thái Thị Mai Liên:** Ứng dụng dạy học tương tác trong giảng dạy tiếng Anh theo phương pháp dự án ở trường đại học. 51**Hoàng Bích Hương:** Tự làm đồ dùng, đồ chơi từ nguyên vật liệu sẵn có ở các trường mầm non huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. 54**Doãn Thị Thu Thanh:** Ứng dụng một số bài tập phát triển sức mạnh tốc độ nhằm nâng cao thành tích đẩy tạ cho nam sinh viên Trường Cao đẳng Sơn La. 57**Nguyễn Bích Hằng:** Những yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực ở học sinh trung học cơ sở. 60**Nguyễn Bích Hằng, Dương Thị Như Nguyệt:** Thái độ chấp nhận thất bại của học sinh và giáo viên các trường đại học trên địa bàn quận Hà Đông, Hà Nội. 63**Nguyễn Thị Lanh:** Các yếu tố tạo thành uy tín người giảng viên Trường Đại học Tây Bắc. 66**Đỗ Thị Minh Nguyệt, Dương Quốc Bảo:** Phát triển kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm trong hoạt động dạy học cho giảng viên Trường Sĩ quan Lục quân I. 68**Nguyễn Văn Tráng:** Giáo dục định hướng cho sinh viên sư phạm làm công tác chủ nhiệm ở trường phổ thông. 71**QUẢN LÝ GIÁO DỤC****Hồ Minh Quang, Phạm Minh Giản:** Phát triển đội ngũ giảng viên trường đại học theo chuẩn chức danh nghề nghiệp. 74**Vũ Thị Thanh Tâm, Hoàng Thị Thảo, Nguyễn Thị Thủy:** Phát triển chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên. 77**Lê Trung Kiên:** Phát triển đội ngũ giảng viên trường chính trị đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục lý luận chính trị. 80**Huỳnh Chí Dũng:** Quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường tiểu học thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu trong bối cảnh đổi mới giáo dục. 83**Nguyễn Thị Hương Giang:** Quản lý dạy nghề tại các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Hòa Bình theo tiếp cận năng lực thực hiện. 86**Trần Quốc Hoàn:** Quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của học sinh dân tộc ở Trường phổ thông Dân tộc nội trú huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. 89**Đỗ Anh Tuấn:** Quản lý hoạt động dạy học tại các điểm trường tiểu học ở các huyện miền núi. 92**Đỗ Hồng Sâm:** Biện pháp quản lý khai thác, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học ở trường đại học hiện nay. 94*Ảnh bìa 1: Cục trưởng Cục CSVC, Bộ GD&ĐT, Chủ tịch và Ban Thường vụ Hiệp hội TBGDVN làm việc với ông Danny Gauch - Tổng Thư ký Hiệp hội TBGD Thế giới.**Ảnh: Trọng Sơn*

XÂY DỰNG THANG ĐO ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG

Phạm Ngọc Long*

ABSTRACT

The school curriculum development capacity is an important part for teachers to be able to adapt to the new curriculum, which requires that the school develop a flexible program with regional characteristics. This article concentrates on building a scale for assessing the program development capacity of students of pedagogical universities and teachers of general education schools. From there, the school evaluate to order to train this capacity for teachers and students of the school.

Keywords: Curriculum development capacity, scale for assessing the program development capacity.

Ngày nhận bài: 2/03/2018; Ngày phân biện: 5/03/2018; Ngày duyệt đăng: 13/03/2018.

1. Đặt vấn đề

Năng lực phát triển chương trình (NLPTCT) nhà trường phổ thông (NTPT) là một yếu tố quan trọng giúp giáo viên (GV) có khả năng thích ứng với chương trình phổ thông mới (CTPTM) với yêu cầu nhà trường xây dựng chương trình mềm dẻo, mang tính địa phương, phù hợp với đặc trưng vùng, miền dựa trên chương trình quốc gia (CTQG). Đây là một vấn đề vừa quen thuộc, vừa mới mẻ đối với GV cũng như NTPT. Từ yêu cầu bức thiết đó, đòi hỏi phải có một công cụ để đo lường NLPTCT của GV các trường phổ thông. Bài báo này tập trung xây dựng thang đo làm cơ sở đánh giá NLPTCT của sinh viên (SV) các trường ĐHSP, GV các trường phổ thông. Từ đó, giúp cho các trường có công cụ đánh giá để bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình (PTCT) cho GV và SV của nhà trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phát triển chương trình nhà trường

Thuật ngữ chương trình được nhiều tác giả đưa ra với những quan điểm có điểm chung và riêng khác nhau. Theo nghĩa gốc, chương trình (curriculum) có nghĩa là “con đường mòn” [3], [4]. Theo nghĩa hẹp, chương trình được hiểu như một môn học, hoặc theo nghĩa rộng, chương trình bao gồm những kinh nghiệm của người học được nhà trường định hướng và hình thành ở trong và ngoài trường. Trong nghiên cứu, thuật ngữ chương trình được tiếp cận theo nghĩa hẹp - là một môn học.

Vậy, PTCT (*curriculum development*) là gì? Theo các nghiên cứu [1], [2], [6], [7], [8], [9], [10],

[13]. PTCT là quá trình lập kế hoạch và hướng dẫn việc học tập của người học (bao gồm cả các hoạt động trong và ngoài lớp học) do cơ sở giáo dục tiến hành.

PTCT được phân loại theo các cấp độ khác nhau [1], [2]: Cấp độ 1. Chương trình quốc gia: do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thiết kế/biên soạn và ban hành. Cấp độ 2. Chương trình địa phương: do các Sở Giáo dục và Đào tạo dựa trên chương trình quốc gia để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với bối cảnh của địa phương (Sở GDĐT). Cấp độ 3. Chương trình nhà trường: Căn cứ vào CTQG và chương trình địa phương, nhà trường bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh của nhà trường. Trong nghiên cứu này, thuật ngữ chương trình được tiếp cận ở góc độ thứ ba: chương trình nhà trường (CTNT).

2.2. Khung NLPTCT nhà trường phổ thông

Năng lực PTCT nhà trường có nhiều quan niệm khác nhau, mỗi quan niệm có dựa trên cách tiếp cận riêng để đưa ra các bước PTCT. Trong nghiên cứu này, khung năng lực được đề xuất từ các nghiên cứu về lý luận PTCT, [1], [2], [5], [6], [7], [8], [9], [10] [13] và được lựa chọn dựa trên cách tiếp cận năng lực, cách tiếp cận này phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục và những khuyến cáo của các nhà khoa học.

2.3. Xây dựng thang đo và chuẩn hóa thang đo

2.3.1. Mục đích của khảo sát: Khảo sát thử để hiệu chỉnh thang đo, loại bỏ những item không phù hợp nhằm tăng cường mức độ tin cậy, mức độ hiệu lực của thang đo.

2.3.2. Mẫu khảo sát: Nghiên cứu tiến hành khảo sát mẫu ngẫu nhiên 55 GV các trường phổ thông, trong đó: nam 25, nữ 30.

2.3.3. Nội dung khảo sát: Nội dung NLPTCT của

* TS. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

GV các NTPT được thể hiện ở 4 nhân số sau: (1) Chuẩn bị PTCT; (2) Thiết kế chương trình; (3) Thực thi chương trình; (4) Đánh giá và điều chỉnh chương trình.

2.3.4. Phương pháp khảo sát

Nghiên cứu sử dụng nhiều phương pháp khảo sát như: hồi cứu tư liệu, phương pháp điều tra, sử dụng phần mềm SPSS để thống kê mô tả và suy diễn.

Mức độ phản hồi của thang đo theo quy ước:

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Chưa biết	Biết nhưng chưa từng làm	Biết làm nhưng còn lúng túng	Biết làm và khá thành thạo	Làm nhiều và rất thành thạo

2.3.5. Khảo sát độ tin cậy thang đo

Nghiên cứu tiến hành xây dựng thang đo (likert 5 mức độ) dựa trên các lý luận về PTCT NTPT. Khảo sát thử để đánh giá độ tin cậy thông qua chỉ số Cronbach Alpha, kiểm định KMO (KMO and Bartlett's Test), phân tích nhân tố EFA, tương quan của từng item với toàn bộ thang đo để xác định mức độ hiệu lực của thang đo. Kết quả thể hiện ở bảng 2.1:

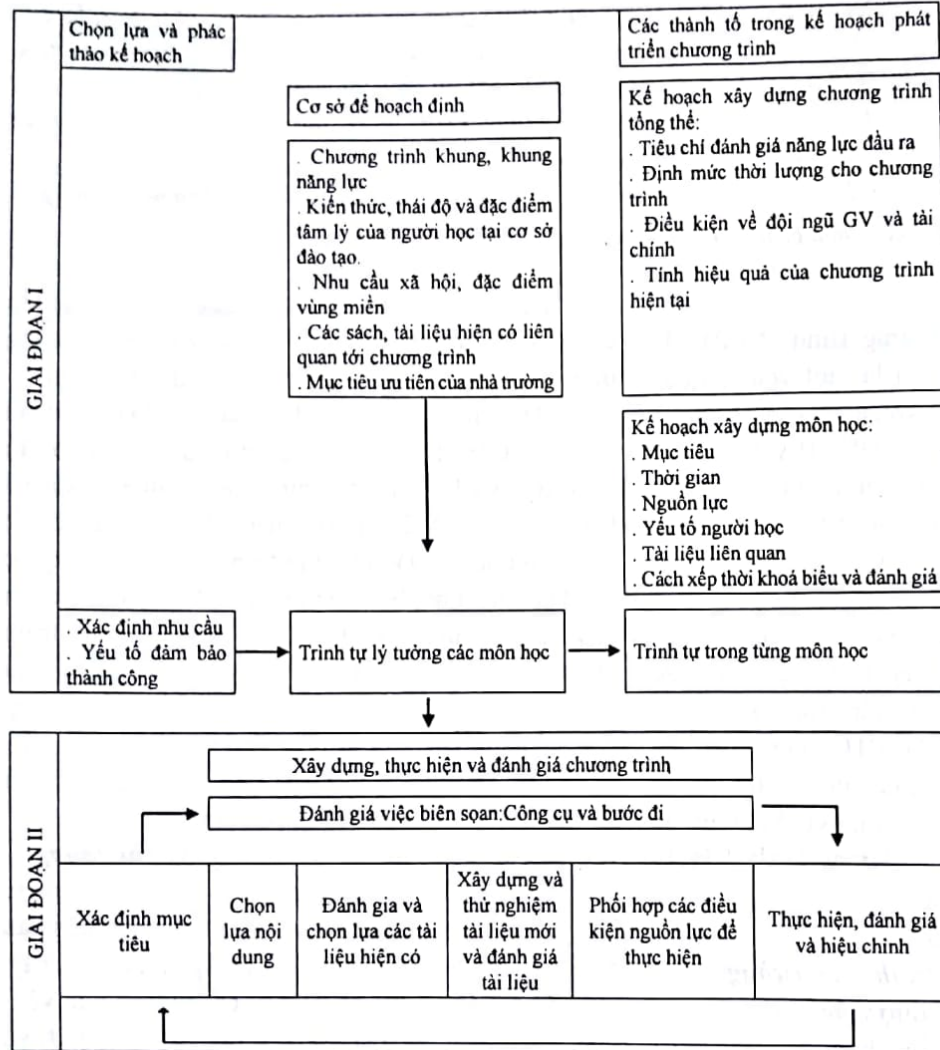
Dữ liệu ở bảng 2.1 và các dữ liệu phân tích từ phần mềm SPSS, hệ số Cronbach Alpha của thang là 0,875 phản ánh độ tin cậy cao của thang đo, tương quan của từng item với toàn bộ thang (Corrected Item-Total Correlation) dao động từ 0,339 đến 0,693 phản ánh các item cùng miền đo, tổng trích phương sai lần lượt của hai thang đo

là 68.809% phản ánh độ hiệu lực của thang đo, hệ số KMO là 0,688 và sig là 0,00 cho phép phân tích nhân tố. Như vậy, các chỉ số phản ánh thang đo đảm bảo độ tin cậy và độ hiệu lực cao[11], [12].

2.4. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu, thang đo NLPTCT NTPT bao gồm các tiêu chí sau:

(Xem tiếp trang 46)



Hình 2.1: Quy trình phát triển chương trình theo lý thuyết hệ thống (dẫn theo tác giả Nguyễn Vũ Bích Hiền[6],[7])

Bảng 2.1. Hệ số Cronbach Alpha và kiểm định KMO

Reliability Statistics		KMO and Bartlett's Test		
Cronbach's Alpha	N of Items	Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy		.688
.875	16	Bartlett's Test of Sphericity	Approx. Chi-Square	381.611
			df	120
			Sig.	.000

Tài liệu tham khảo

1. Fink, Dee L. Active Learning. (Reprinted with permission of Oklahoma Instructional Developmental Program, July 19, 1999). 1999.
2. Haugen, L. Teaching Tips: Learning-Centered Syllabi Workshop (April 22 & April 29). <http://www.cte.iastate.edu/tips/syllabi.html>. 1998.
3. Johnson, D.W., et al. The Nuts and Bolts of Cooperative Learning. Minnesota: Interaction Book Company. 1994.

4. McCombs, Barbara L. The Learner-Centered Framework on Teaching and Learning As a Foundation for Electronically Networked Communities and Cultures. 1997.
5. Merlin, Arthur. Learner-Centered Versus Teacher-Centered. Module 2: Adult Learning Theory. <http://arthur.merlin.mb.ca/~alce/Mod2.htm>.
6. Nunan, D. The learner-centered curriculum. New York: Cambridge University Press. 1988.

XÂY DỰNG THANG ĐO ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC... (tiếp theo trang 8)

Nhân tố	Các bước PTCT NTPT
(1) Chuẩn bị phát triển chương trình	Tìm hiểu nhu cầu về kiến thức, kỹ năng mà HS cần trước khi xây dựng chương trình
	Phân tích chương trình giáo dục THPT và các môn học trong chương trình THPT hiện hành để tránh dạy trùng lặp
	Xác định các điều kiện phục vụ hoạt động dạy và học cho năm học mới
(2) Thiết kế chương trình	Cắt giảm nội dung quá khó, chưa thật sự cần thiết với học sinh
	Rà soát nội dung chương trình, SGK hiện hành để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp
	Sắp xếp lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình hiện hành theo định hướng PTNLHS thành những bài học mới
	Tìm hiểu nội dung giáo dục địa phương đã được dạy ở các bậc học trước để lựa chọn nội dung tích hợp phù hợp.
	Phân tích cấu trúc, nội dung chương trình của môn học để tìm ra những nội dung có liên quan đến nội dung của chương trình giáo dục địa phương.
	Liên kết những nội dung trong chương trình các môn học có liên quan với nhau
	Lựa chọn nội dung gắn liền với thực tiễn và phù hợp với năng lực người học.
	Đề xuất, tiến hành xây dựng một số chủ đề cụ thể và thời gian thực hiện.
(3) thực thi chương trình	Giáo viên thực hiện giảng dạy theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình của nhà trường
	Giáo viên cải tiến phương pháp giảng dạy cho phù hợp với thực tiễn
(4) Đánh giá và điều chỉnh chương trình	Nhà trường đánh giá chương trình để rút kinh nghiệm hiệu quả
	Đánh giá chương trình NTPT sau khi giảng dạy để xác định những điểm mạnh và điểm yếu của chương trình
	Điều chỉnh chương trình NTPT cho phù hợp

Công trình được thực hiện với sự tài trợ của đề tài Nghiên cứu đề xuất khung năng lực và hình thành NLPTCT NTPT cho SV ĐHSP. Mã số: B2016-SHP-03

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Những vấn đề chung về PTCT đào tạo giáo viên*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *PTCT đào*

tạo giáo viên phổ thông ngành ngữ văn, (Tài liệu tập huấn cán bộ, giảng viên các cơ sở đào tạo giáo viên phổ thông về PTCT đào tạo). Hà Nội.

3. Nguyễn Hữu Châu (2005), *Những vấn đề cơ bản về chương trình và quá trình dạy học*. NXB Giáo dục. Hà Nội.

4. Trần Trọng Hà (2015), *Chương trình giáo dục phổ thông theo định hướng năng lực*. Tạp chí Quản lý giáo dục số 77, tháng 10/2015.